TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ HÀO** **TỈNH HƯNG YÊN** ---------- Số: 53/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- *Mỹ Hào, ngày 20 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2017/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn**: Anh Lê Duy T; sinh năm: 1993

HKTT: thôn P, xã D, huyện M, tỉnh Hưng Yên

*** Bị đơn**: Chị Vũ Thị Bích A; sinh năm: 1997

HKTT: thôn S, xã D, huyện M, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Lê Duy T và chị Vũ Thị Bích A.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân**: Anh Lê Duy T và chị Vũ Thị Bích A thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện.

*** Về con chung:** Anh Lê Duy T và chị Vũ Thị Bích A không có con chung và tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản, vay nợ, ruộng nông nghiệp, công sức**: Anh Lê Duy T và chị Vũ Thị Bích A đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí**: Anh Lê Duy T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 013097 ngày 22/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Hào, trả lại anh T số tiền 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng).

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- *Các đương sự.*
- *VKSND huyện Mỹ Hào*
- *Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Hào.*
- *UBND xã Dị Sử;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trương Thế Dương